

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG  
Số: 2007/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Đắk Nông, ngày 25 tháng 11 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ thực vật được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3573/QĐ-BNN-BVTV ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 189/TTr-SNN ngày 15 tháng 11 năm 2022.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ thực vật được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2.** Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật lại thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung ban hành kèm theo Quyết định này trên Cổng Dịch vụ công tỉnh và niêm yết, công khai tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các nội dung công bố liên quan đến thủ tục hành chính “Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật” và “Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều



kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật” được quy định tại Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC(La).



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Trọng Yên**





DANH MỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Kèm theo Quyết định số **2007/QĐ-UBND** ngày **25** tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông)

PHẦN I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

ST T	Số hồ sơ TT HC	Tên TT HC	Văn bản quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế biểu mẫu	Nội dung, quy trình và biểu mẫu	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
01	1.004363.000.00.00.H16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Quyết định số 3573/QĐ-BNN-BVTV ngày 21/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 11/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật	- Nội dung, quy trình: Phần II Danh mục; - Biểu mẫu: phần III Danh mục	Bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và PTNT	Quyết định công bố TT HC: Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông
02	1.004346.000.00.00.H16	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật					

(Danh mục này có 02 Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung)

**PHẦN II. NỘI DUNG, QUY TRÌNH VÀ BIỂU MẪU KÈM THEO CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**1. Nội dung thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ thực vật**

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Thành phần hồ sơ	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	<p>Thời gian: 16 ngày làm việc (128 giờ)</p> <p><b>Bước 1:</b> (04 giờ) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC), theo đường bưu điện hoặc trực tiếp.</p> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Điều Ong, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Điện thoại: 02613838838</p> <p>Email: <a href="mailto:thcc.ubnd@daknong.gov.vn">thcc.ubnd@daknong.gov.vn</a></p> <p><b>Bước 2:</b> Tiếp nhận và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ: 12 giờ làm việc;</p> <p><b>Bước 3:</b> Thẩm định hồ sơ: 24 giờ làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ;</p> <p><b>Bước 4:</b> Thành lập đoàn đánh giá: 40 giờ làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ;</p> <p><b>Bước 5:</b> Đánh giá tại cơ sở: 08 giờ làm việc;</p> <p><b>Bước 6:</b> Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo</p>	<p>- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT).</p> <p>- Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo quy định tại Phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT).</p>	800.000 đồng	<p>- Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13; Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm; Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08 tháng 6 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về Quản lý thuốc bảo vệ thực vật; Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17 ngày 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu,</p>

	<p>vệ thực vật: 40 giờ làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá thực tế (trường hợp kết quả đánh giá đạt yêu cầu);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian khác phục nếu cơ sở chưa đủ điều kiện: 60 ngày;</li> <li>- Cấp giấy chứng nhận cho cơ sở hoàn thành khác phục: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo khác phục hoặc kết quả kiểm tra lại (khi cần thiết).</li> <li>- <b>Bước 7:</b> Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>	<p>- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo quy định tại Phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT).</li> </ul>	<p>800.000 đồng</p>	<p>chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động kiểm dịch và bảo vệ thực vật thuộc lĩnh vực nông nghiệp; Thông tư số 11/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật</p>
<p>2</p> <p>Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật</p>	<p>Thời gian: 16 ngày làm việc (128 giờ)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bước 1:</b> (04 giờ) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công (TTHCC), theo đường bưu điện hoặc trực tiếp.</li> </ul> <p>Địa chỉ: Số 1 đường Diêu Ong, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.</p> <p>Điện thoại: 02613838838</p> <p>Email: thcc.ubnd@daknong.gov.vn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bước 2:</b> Tiếp nhận và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ: 12 giờ làm việc;</li> <li>- <b>Bước 3:</b> Thẩm định hồ sơ: 24 giờ làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ;</li> <li>- <b>Bước 4:</b> Thành lập đoàn đánh giá: 40 giờ làm việc kể từ ngày</li> </ul>	<p>- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo mẫu quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật (theo quy định tại Phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT).</li> </ul>	<p>800.000 đồng</p>	<p>- Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13; Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm; Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08 tháng 6 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về Quản lý thuốc bảo vệ thực vật; Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17 ngày 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều</p>



<p>nhận hồ sơ đầy đủ;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bước 5:</b> Đánh giá tại cơ sở: 08 giờ làm việc;</li> <li>- <b>Bước 6:</b> Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật: 40 giờ làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá thực tế (trường hợp kết quả đánh giá đạt yêu cầu);</li> <li>- Thời gian khác phục nếu cơ sở chưa đủ điều kiện: 60 ngày;</li> <li>- Cấp giấy chứng nhận cho cơ sở hoàn thành khác phục: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhân bảo cáo khác phục hoặc kết quả kiểm tra lại (khi cần thiết).</li> <li>- <b>Bước 7:</b> Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</li> </ul>		<p>kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động kiểm dịch và bảo vệ thực vật thuộc lĩnh vực nông nghiệp; Thông tư số 11/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật</p>
--	--	--

**2. Quy trình giải quyết nội bộ thủ tục hành chính lĩnh vực bảo vệ thực vật**

**2.1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật**

*Tổng thời gian thực hiện TTHC: 16 ngày làm việc x 08 giờ = 128 giờ*

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm HCC	CC, VC...	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu).</li> <li>2. Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo Mẫu).</li> <li>3. Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo Mẫu).</li> <li>4. Chuyển hồ sơ.</li> </ol>	04 giờ			
<i>Bước 2</i>	Chi	Lãnh đạo	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	12 giờ			

	cục PTNN	Phòng Bảo vệ thực vật						
<i>Bước 3</i>		Chuyên viên	Tham mưu Quyết định thành lập đoàn thẩm định, đánh giá đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV;	64 giờ				
<i>Bước 4</i>		Phòng Bảo vệ thực vật	Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm định hồ sơ, kiểm tra, đánh giá đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV tại cơ sở;	08 giờ				
<i>Bước 5</i>		Chuyên viên	Dự thảo Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời (nếu không cấp) và trình lãnh đạo phòng xem xét, trình lãnh Chi cục ký nháy.	16 giờ				
<i>Bước 5.1</i>		Lãnh đạo Phòng BVTV	Xem xét, ký nháy dự thảo Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời (nếu không cấp).	08 giờ				
<i>Bước 5.2</i>		Lãnh đạo Chi cục PTNN	Ký duyệt	12 giờ				
<i>Bước 6</i>		Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu. - Gửi kết quả TTHCC.	04 giờ				
<i>Bước 7</i>	Trung tâm HCC		- Thông báo cho tổ chức, cá nhân. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian				

## 2.2. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 16 ngày làm việc x 08 giờ = 128 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định	Trước hạn (2đ)	Đúng hạn (1đ)	Quá hạn (0đ)
<i>Bước 1</i>	Trung tâm HCC	CC, VC...	<ol style="list-style-type: none"> <li>Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và viết phiếu biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (theo mẫu).</li> <li>Nếu hồ sơ còn thiếu, chưa đúng quy định thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định (theo Mẫu).</li> <li>Nếu hồ sơ không thuộc thẩm quyền giải quyết thì hướng dẫn người nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định (theo Mẫu).</li> </ol>	04 giờ			

			4. Chuyển hồ sơ.					
<i>Bước 2</i>		Lãnh đạo Phòng Bảo vệ thực vật	Duyệt hồ sơ, chuyển cho Chuyên viên xử lý.	12 giờ				
<i>Bước 3</i>		Chuyên viên	Tham mưu Quyết định thành lập đoàn thẩm định, đánh giá đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV;	64 giờ				
<i>Bước 4</i>		Phòng Bảo vệ thực vật	Đoàn kiểm tra tiến hành thẩm định hồ sơ, kiểm tra, đánh giá đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV tại cơ sở;	08 giờ				
<i>Bước 5</i>	Chi cục PTNN	Chuyên viên	Dự thảo Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời (nếu không cấp) và trình lãnh đạo phòng xem xét, trình lãnh Chi cục ký nháy.	16 giờ				
<i>Bước 5.1</i>		Lãnh đạo Phòng BVTV	Xem xét, ký nháy dự thảo Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời (nếu không cấp).	08 giờ				
<i>Bước 5.2</i>		Lãnh đạo Chi cục PTNN	Ký duyệt	12 giờ				
<i>Bước 6</i>		Văn thư	- Vào sổ, đóng dấu. - Gửi kết quả TTHCC.	04 giờ				
<i>Bước 7</i>	Trung tâm HCC		- Thông báo cho tổ chức, cá nhân. - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian				



### III. BIỂU MẪU

#### PHỤ LỤC XIV

#### MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SẢN XUẤT, BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08 tháng 6 năm 2015  
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

#### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

#### ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SẢN XUẤT, BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

**Kính gửi:** Chi cục Phát triển nông nghiệp tỉnh Đắk Nông

1. Đơn vị chủ quản:.....

Địa chỉ: .....

Tel: ..... Fax:..... E-mail: .....

2. Tên cơ sở: .....

Địa chỉ: .....

Tel: ..... Fax:..... E-mail: .....

Địa điểm sản xuất, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật:

Địa điểm nơi chứa thuốc bảo vệ thực vật:

#### **Đề nghị Quý cơ quan**

Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc bảo vệ thực vật

- Sản xuất hoạt chất

- Sản xuất thuốc kỹ thuật

- Sản xuất thành phẩm từ thuốc kỹ thuật

- thuật

Đóng gói

Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật

- Cơ sở có cửa hàng

- Cơ sở không có cửa hàng

- Cấp mới  Cấp lại lần thứ .....

**Hồ sơ gửi kèm:**.....

Chúng tôi xin tuân thủ các quy định của pháp luật về sản xuất và buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

....., ngày..... tháng.....năm.....

**Đại diện cơ sở**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**PHỤ LỤC XVI**  
**MẪU BẢN THUYẾT MINH ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
**BẢN THUYẾT MINH**  
**ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

**Kính gửi: Chi cục Phát triển nông nghiệp tỉnh Đắk Nông**

**I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP**

**1. Đơn vị chủ quản:** .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....Fax:.....E-mail: .....

**2. Tên cơ sở:** .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....Fax:.....E-mail: .....

**3. Loại hình hoạt động**

- DN nhà nước  - DN cổ phần

- DN liên doanh với nước ngoài  - Hộ buôn bán

- DN tư nhân  - Khác: (ghi rõ loại hình)

- DN 100% vốn nước ngoài .....

**4. Năm bắt đầu hoạt động:** .....

**5. Số đăng ký/ngày cấp/cơ quan cấp chứng nhận đăng ký doanh nghiệp**

.....

**II. THÔNG TIN VỀ HIỆN TRẠNG ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ BUÔN BÁN**

**1. Cửa hàng (áp dụng đối với cơ sở có cửa hàng)**

- Diện tích cửa hàng: .....m<sup>2</sup>

- Diện tích/công suất khu vực chứa/ kho chứa hàng hóa: ..... m<sup>2</sup> hoặc .....

tần  
- Danh mục các trang thiết bị bảo đảm an toàn lao động, phòng chống cháy nổ:

**2. Nhân lực:**

Danh sách nhân lực, trong đó:

- Chủ cơ sở và người trực tiếp bán thuốc bảo vệ thực vật có trình độ trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành bảo vệ thực vật, trồng trọt, sinh học, hóa học hoặc Giấy chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật theo mẫu quy định tại Phụ lục







**PHỤ LỤC XX**

**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**ĐẮK NÔNG                              Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**CHI CỤC PHÁT TRIỂN**  
**NÔNG NGHIỆP**

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**ĐỦ ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT**  
Số:.....

Tên cơ sở: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Tên đơn vị chủ quản: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

**hoặc**

Chủ cơ sở: .....

Số chứng minh nhân dân số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:

.....

Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Địa điểm cửa hàng buôn bán: .....

**Được công nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật**

Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến ngày.....tháng....năm....

....., ngày tháng năm  
**CHI CỤC TRƯỞNG**